

BÁO CÁO DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ,
PHÂN LOẠI CỦA CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
Kỳ đánh giá: Quý 2/2026

Stt	HỌ VÀ TÊN	ĐIỂM TỰ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM ĐƠN VỊ ĐÁNH GIÁ										KẾT QUẢ XẾP LOẠI <i>(đánh dấu X tương ứng mức đánh giá từng cá nhân)</i>					Ghi chú
			Tiêu chí I+II	Tiêu chí III			Thi đua quý 02/2026			Tổng số điểm cộng	Tổng số điểm trừ	Tổng điểm	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Không xếp loại <i>(nghỉ chế độ thai sản, nghỉ không lương, nghỉ việc,...)</i>	
				Tiêu chuẩn 11/(8)	Tiêu chuẩn 12/(9)	Tiêu chuẩn 13/(10)	T4	T5	T6									
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>	<i>(8)</i>	<i>(9)</i>	<i>(10)</i>	<i>(11)</i>	<i>(12)</i>	<i>(13)</i>	<i>(14)</i> = <i>(5+6+7+8+ 12)-13</i>	<i>(15)</i>	<i>(16)</i>	<i>(17)</i>	<i>(18)</i>	<i>(19)</i>	
I	Viên chức																	
1	Nguyễn Ngọc THỌ	88	33	15	15	30	A1	A2	A4			93	X					
2	Hồ Gia BẢO	95	34	15	15	30	A1	A1	A2			94	X					
3	Chế Vân CẨM	76	30	15	15	30	A3	A2	A4			90	X					
4	Nguyễn Bạch Cẩm DUNG	92	30	15	15	30	A2	A3	A4			90	X					
5	Nguyễn Thị HIỀN	85	32	15	15	30	A1	A1	A4			92	X					
6	Bùi Thị Ngọc SƯƠNG	76	30	15	15	30	A3	A2	A4			90	X					
7	Lê Thị Phương THẢO	76	30	15	15	30	A2	A4	A4			90	X					
8	Trần Hồng THẢO	80	29	15	15	25	A4	A4	A4			84		X				
9	Lâm Thị Phương THÙY	77	31	15	15	30	A1	A2	A4			91	X					
10	Lữ Xuân TRANG	93	32	15	15	30	A1	A2	A3			92	X					
11	Phạm Thị Thanh THÚY	92	31	15	15	30	A2	A3	A3			91	X					
12	Đinh Thị TRÂM	92	32	15	15	30	A2	A2	A4			92	X					
13	Lê Thị Thúy OANH	82	26	15	15	30	A3	A4	A4			86		X				

14	Võ Thị Kim	THƯ	87	28	15	15	30	A3	A4	A4			88		X				
15	Huỳnh Kim	LIÊN	94	31	15	15	30	A2	A3	A4			91	X					
16	Lê Thị Mai	HƯỜNG	95	31	15	15	30	A3	A1	A4			91	X					
II	Hợp đồng theo NĐ 111																		

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2026

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký tên và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Ngọc Thọ